TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày 22/02/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Thân
Bà Nguyễn Thị Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thư - Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 đối với:

Bị cáo **Phạm Thanh H**; sinh ngày 05/6/1964 tại Thanh Hóa; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Y, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thái B và bà Hà Thị D; vợ: Lê Thị H và có 03 con; tiền sự; tiền án: Không; nhân thân: Bản án số 10/2009/HSST ngày 11/5/2009 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung xử phạt bị cáo 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" (Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc 2.543.000 đồng); Bản án số 52/2016/HSST ngày 28/10/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/8/2017, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị bắt và tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2022. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Vũ Ngọc Đ, sinh năm 1969. Vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Phạm Tuấn T, sinh năm 1989. Vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Mai Văn T, sinh năm 1971. Vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16^{h} ngày 22/8/2022, Tổ công tác của Công an huyện Hà Trung phối hợp với Công an xã L, huyện Hà Trung làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát an ninh trật tự tại khu vực nghĩa trang thôn Đ, xã L, huyện H, phát hiện Vũ Ngọc Đ và Mai Văn T có dấu hiệu nghi vấn; Tổ công tác tiến hành kiểm tra thu giữ 02 mảnh giấy ôly màu trắng bên cạnh Đ và T; ngay tại chỗ Đ và T khai nhận vừa mua ma túy của Phạm Thanh H ở thôn Y, xã H, huyện H đã sử dụng hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Thanh H, thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 2015, số IMEI1 864739046732093, số IMEI2 864739046732685 đã qua sử dụng và số tiền 175.000 đồng. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Thanh H thu giữ 10 túi nilon màu trắng, trong đó có 03 túi có nilon mép túi có viền màu đỏ; 01 quyển vở ôly; 05 mảnh giấy ôly kích thước (3x4)cm; 04 vỏ túi nilon màu trắng mép túi có viền màu đỏ; 01 xe máy màu đen, nhãn hiệu Honda, BKS 36B8-277…, số máy JF94E0303612, số khung RLHJF633IMZ650680, xe đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 11^{h} ngày 22/8/2022, Phạm Thanh H đi xe môtô từ nhà ở thôn Y, xã H, huyện H đến nhà Phạm Tuấn T ở thôn T, xã L, huyện H nhờ T mua 400.000 đồng ma túy loại Heroine; T đồng ý và cầm tiền H đưa rồi đi đến khu vực đường bờ mương thuộc địa phận thôn Đ, xã L, huyện H mua của một người đàn ông không quen biết 04 gói ma túy, loại Heroine giá 400.000 đồng mang về nhà đưa cho H; H cầm số ma túy T đưa, lấy ra 01 gói trả công cho T, 03 gói còn lại H cất dấu vào túi áo đang mặc rồi đi về nhà, lấy ra 01 gói sử dụng hết. Khoảng 15^{h} cùng ngày, Vũ Ngọc Đ ở thôn T, xã H, huyện H gọi điện thoại cho H hỏi mua 400.000 đồng ma túy; H đồng ý và hẹn Đ đến khu vực cổng chùa Y, thôn Y, xã H, huyện H để giao nhận hàng; khoảng 15 phút sau, Đ tiếp tục gọi điện thoại cho H thông báo đã đến điểm hẹn, nghe xong H bỏ 02 gói ma túy vào vỏ túi nilon màu xanh, bỏ vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "Thăng Long" và điều khiển xe môtô màu đen, nhãn hiệu Honda AIRBLADE, BKS 36B8-277… đến điểm hẹn gặp Đ. Tại đây, Đ đưa cho H 200.000 đồng, H nhận tiền và nói "mua một cái thôi à", lúc này, Mai Văn T đi lại gần H và nói "tôi lấy một cái" đồng thời T đưa cho H 200.000 đồng. H nhận tiền và đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "Thăng Long". T mở ra kiểm tra thấy bên trong có 01 gói nilon màu xanh bọc 02 gói giấy ôly màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn là ma túy. T lấy ra 01 gói đưa lại cho Đ và giữ lại 01 gói cho mình, còn H điều khiển xe môtô đi về nhà, dùng số tiền vừa bán ma túy mua gạo hết 225.000 đồng, còn lại 175.000 đồng khi Công an đã thu giữ.

Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda, BKS 36B8-277..., quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Phạm Việt H sinh năm 1993, ở thôn Y, xã H, huyện H (là con đẻ của Phạm Thanh H). Khi H lấy xe đi, anh H không biết bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh H.

Vật chứng: 02 mảnh giấy ôly; 10 túi nilon màu trắng, trong đó có 03 túi nilon mép túi có viền màu đỏ; 01 quyền vở ôly; 05 mảnh giấy ôly kích thước (3x4)cm; 04 vỏ túi nilon màu trắng mép túi có viền màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 2015, số IMEI1 864739046732093, số IMEI2 864739046732685 đã qua sử dụng và số tiền 175.000 đồng, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện HàTrung để bảo quản và xử lý theo quy định.

Cáo trạng số 12/CT-VKSHT ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Phạm Thanh H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Ngày 22/8/2022 Phạm Thanh H có nhờ Phan Tuấn T mua 400.000 đồng 04 gói ma túy, sau khi nhận ma túy H trả công cho T 01 gói, H sử dụng 01 gói, còn 02 gói H bán cho Vũ Ngọc Đ và Mai Văn T mỗi người 01 gói với giá mỗi gói 200.000 đồng.

Do đó giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh nêu trên; sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Phạm Thanh H từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù; vật chứng tịch thu tiêu hủy 02 mảnh giấy ôly, 10 túi nilon màu trắng, 01 quyền vở ôly, 05 mảnh giấy ôly (3x4)cm; 04 vỏ túi nilon màu trắng; tịch thu nộp quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 2015, số tiền 175.000 đồng; truy thu tịch thu số tiền 225.000 đồng; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo và buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và lời nói sau cùng bị cáo là trong thời gian bị cáo bị tạm giam, bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật, tuổi bị cáo đã cao sức khỏe yếu và bị cáo đề nghị Tòa án xem xét cho được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để được sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Khoảng 11^{h} ngày 22/8/2022 Phạm Thanh H đến nhà Phạm Tuấn T ở thôn T, xã L, huyện H nhờ T mua 400.000 đồng ma túy loại Heroine; T đồng ý và đi mua của một người đàn ông không quen biết 04 gói ma túy về nhà đưa cho H; H lấy ra 01 gói trả công cho T, 03 gói còn lại H cất đi về nhà rồi lấy 01 gói ra sử dụng; đến 15^{h} Vũ Ngọc Đ gọi điện thoại cho H hỏi mua 400.000 đồng ma túy; H đồng ý và hẹn Đ đến khu vực cổng chùa Y, thôn Y, xã H để giao nhận; khoảng 15 phút sau, H bỏ 02 gói ma túy vào vỏ túi nilon màu xanh, bỏ vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "Thăng Long" và điều khiển xe môtô, nhãn hiệu Honda AIRBLADE, BKS 36B8-277… đến điểm hẹn gặp Đ; tại đây, Đ đưa cho H 200.000 đồng, H nhận tiền và nói "mua một cái thôi à"; lúc này, Mai Văn T đi lại gần H và nói "tôi lấy một cái" đồng thời T đưa cho H 200.000 đồng; H nhận tiền và đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "Thăng Long"; T mở ra thấy bên trong có 01 gói nilon màu xanh bọc 02 gói giấy ôly màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn là ma túy, loại Heroine; T lấy ra 01 gói đưa lại cho Đ và giữ lại 01 gói cho mình, còn H điều khiển xe đi về nhà, dùng số tiền vừa bán ma túy mua gạo hết 225.000 đồng, còn lại 175.000 đồng khi Công an giữ người đã thu giữ số tiền trên.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy giữa bị cáo Phạm Thanh H với Vũ Ngọc Đ và Mai Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất của vụ án thì thấy: Hành vi của bị cáo Phạm Thanh H đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến các mặt xã hội, do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo, giáo dục chung cho xã hội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Do đó áp dụng quy định của điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Hà Trung 02 lần xét xử, mặc dù đã được xóa án tích, tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét về nhân thân của bị cáo là không tốt và cần thiết cách ly khỏi xã hội mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo.

[5] Trong vụ án này Vũ Ngọc Đ và Mai Văn T là những người mua ma túy của Phạm Thanh H để sử dụng, do không thu được vật chứng là ma túy nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Đ và T; ngày 26/8/2022, Công an huyện Hà Trung đã ra

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" đối với Đ và T là phù hợp.

Đối với Phạm Tuấn T là người đã mua ma túy cho Phạm Thanh H, sau khi được H trả công 01 gói ma túy, T đã sử dụng hết nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung không thu được vật chứng là ma túy của T, việc mua ma túy cho H, T không biết H nhằm vào mục đích bán kiếm lời do đó không có căn cứ để xử lý.

Đối với người đã bán ma túy cho Phạm Tuấn T, do T không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên cơ quan điều tra không xác minh được.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7] Vật chứng: 02 mảnh giấy ôly, 10 túi nilon màu trắng (có 03 túi nilon mép túi có viền màu đỏ), 01 quyền vở ôly, 05 mảnh giấy ôly kích thước (3x4)cm, 04 vỏ túi nilon màu trắng mép túi có viền màu đỏ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 2015, số IMEI1 864739046732093, số IMEI2 864739046732685 là chiếc điện thoại bị cáo dùng để giao dịch trong việc bán ma túy đây phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; số tiền 400.000 đồng là số tiền bị cáo bán ma túy mà có, trong đó đã thu giữ 175.000 đồng, còn lại 225.000 đồng nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thanh H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thanh H **07** (*Bảy*) năm **06** (*Sáu*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 22/8/2022.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh giấy ôly, 10 túi nilon màu trắng, 01 quyền vở ôly, 05 mảnh giấy ôly kích thước (3x4)cm, 04 vỏ túi nilon.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 2015; số tiền 175.000 đồng (*Một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

Truy thu tịch thu số tiền 225.000 đồng (*Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) của bị cáo Phạm Thanh H nộp vào ngân sách nhà nước.

(Toàn bộ số vật chứng trên theo phong bì niêm phong mẫu vật tại Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02/02/2023 và Biên lai thu tiền số AA/0002163 ngày 09/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung).

Án phí: Buộc bị cáo Phạm Thanh H chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thi người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND huyện Hà Trung;*
- *Công an huyện Hà Trung;*
- *Cơ quan THAHS huyện Hà Trung;*
- *Nhà Tạm giữ Công an huyện Hà Trung;*
- *Chi cục THADS huyện Hà Trung;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thắng